

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC CƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số: **962** /QĐ-UBND

Đức Cơ, ngày **29** tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Báo cáo thẩm định số 153/BC – TCKH ngày 28 tháng 6 năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên dự án: Trường Trung học cơ sở Quang Trung
- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đức Cơ.
- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ.
- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): 14/02/2020 đến 11/9/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư :

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Tổng mức đầu tư dự án được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4	5=3-4
Tổng số	5.200.000.000	4.902.521.000	4.902.521.000	0
1. Nguồn vốn đầu tư công	5.200.000.000	4.902.521.000	4.902.521.000	0
1.1 Ngân sách nhà nước	5.200.000.000	4.902.521.000	4.902.521.000	0
- Vốn ngân sách trung ương				
-Vốn ngân sách địa phương	5.200.000.000	4.902.521.000	4.902.521.000	0
+ Tỉnh phân cấp huyện	5.200.000.000	4.902.521.000	4.902.521.000	0
+ Tiền sử dụng đất	0	0	0	0
1.2 Nguồn vốn khác thuộc vốn đầu tư công				0
2. Nguồn vốn khác:				



2. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	5.200.000.000	4.902.521.000
1. Xây dựng	3.783.641.000	3.789.037.000
2. Thiết bị	492.725.000	492.725.000
3. Quản lý dự án	127.591.000	127.590.000
4. Tư vấn	360.832.000	353.801.000
5. Chi phí khác	195.211.000	139.368.000
6. Dự phòng	240.000.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
1	2	3	4	5
Tổng số			4.902.521.000	
1. Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)			4.902.521.000	
2. Tài sản ngắn hạn			0	

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	2	3
Tổng số	4.902.521.000	
1. Nguồn vốn đầu tư công	4.902.521.000	
1.1 Ngân sách nhà nước	4.902.521.000	
- Vốn ngân sách trung ương	0	
- Vốn ngân sách địa phương	4.902.521.000	
Tỉnh phân cấp huyện quyết định đầu tư	4.902.521.000	
1.2 Nguồn vốn khác thuộc vốn đầu tư công	0	
2. Nguồn vốn khác:	0	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 31/5/2021.

- Tổng nợ phải thu: Không
- Tổng nợ phải trả: Không

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	2	3
Trường Trung học cơ sở Quang Trung	4.902.521.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng có trách nhiệm bàn giao các hồ sơ có liên quan cho Trường Trung học cơ sở Quang Trung phục vụ quản lý và sử dụng theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ;

- Trường Trung học cơ sở Quang Trung được bàn giao tài sản có trách nhiệm quản lý và sử dụng có hiệu quả công trình; Thực hiện việc theo dõi sổ sách, lưu trữ, báo cáo tài sản theo chế độ kế toán hiện hành.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn Phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc BQL dự án đầu tư xây dựng; Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Quang Trung; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đức Cơ; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu VT-VP.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Trần Ngọc Phận

Số: 153/BC-TCKH

Đức Cơ, ngày 28 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Thẩm tra quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Công trình: Trường Trung học cơ sở Quang Trung

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện.

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1933/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của UBND huyện về việc Phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trường Trung học cơ sở Quang Trung;

Trên cơ sở Tờ trình số 84/TTr-UBND ngày 18/5/2021 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện về việc đề nghị thẩm tra quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Trường Trung học cơ sở Quang Trung. Sau khi thẩm tra, Phòng Tài chính - Kế hoạch, báo cáo kết quả như sau:

I. Tóm tắt dự án

1. Tên dự án: Trường Trung học cơ sở Quang Trung.
2. Mã số dự án: 7804678
3. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đức Cơ.
4. Cơ quan quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ.
5. Nguồn vốn đầu tư: Tỉnh phân cấp huyện quyết định đầu tư.
6. Địa điểm đầu tư: Thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ.
7. Thời gian thực hiện dự án: 14/02/2020 đến 11/9/2020.
8. Tổng mức đầu tư xây dựng: 5.200.000.000 đồng.
9. Đơn vị tư vấn lập báo cáo KTKT: Công ty TNHH tư vấn XD Miền Nam
10. Đơn vị tư vấn giám sát thi công: Chi nhánh Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng công trình Gia Khánh.
11. Đơn vị thi công xây dựng: Công ty Cổ phần xây dựng Thiên Quân Gia Lai.
12. Đơn vị cung cấp thiết bị: Công ty Cổ phần xây dựng Thiên Quân Gia Lai.
13. Đơn vị thẩm tra: Công ty TNHH tư vấn thiết kế XD Phú Vinh.
14. Quy mô và quy cách xây dựng:
+ Nhà học 04 phòng bộ môn, 02 tầng, DTXD = 376 m²; DT sàn = 700 m²;



- + Kè mái Taluy ~~đan~~ BTCT kết hợp trồng cỏ; Chiều dài kè, L=67,2m
- + Đào san hạ nền: Diện tích S=1.400m²
- + Sân bê tông: S= 549,0 m²; bó vỉa, L= 107md;
- + Mương thoát nước mặt: Chiều dài, L=103,3 m
- + Nhà vệ sinh: Diện tích S=42,8m²
- + Cải tạo kè đá: Chiều dài cải tạo, L=7,58m; Chiều dài xây mới, L=15,5m
- + Thiết bị công trình.

II. Phạm vi thẩm tra quyết toán:

Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thực hiện thẩm tra trên cơ sở các hồ sơ, tài liệu quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành do Chủ đầu tư cung cấp; Phòng Tài chính - Kế hoạch không kiểm tra thực tế tại hiện trường xây dựng công trình; không kiểm tra, đối chiếu tại đơn vị; không xác nhận nguồn gốc, số lượng, chủng loại vật tư được sử dụng vào xây dựng công trình; không kiểm tra đối chiếu các hóa đơn vật liệu, nhân công, máy thi công đã sử dụng. Chủ đầu tư và đơn vị thi công chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng công trình và các hồ sơ, tài liệu đã cung cấp.

III. Kết quả thẩm tra:

1. Về hồ sơ pháp lý của dự án

- Hồ sơ được lập, thẩm định và phê duyệt cơ bản đảm bảo các quy định tại Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP.

- Công tác lựa chọn nhà thầu cơ bản đảm bảo quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu.

- Việc ký kết hợp đồng giữa chủ đầu tư với nhà thầu đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/04/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng.

2. Nguồn vốn đầu tư của dự án

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện
	Tổng cộng	5.200.000.000	4.902.521.000
1	Nguồn vốn đầu tư công	5.200.000.000	4.902.521.000
1.1	Ngân sách nhà nước	5.200.000.000	4.902.521.000
	- Vốn ngân sách trung ương:		
	- Vốn ngân sách địa phương:	5.200.000.000	4.902.521.000
	+ Tỉnh phân cấp huyện quyết định đầu tư	5.200.000.000	4.902.521.000
	+ Tiền sử dụng đất xã	0	0
1.2	Nguồn vốn khác thuộc nguồn đầu tư công		
2	Nguồn vốn khác:		

Tính đến thời điểm khóa sổ lập báo cáo quyết toán, vốn do Chủ đầu tư báo cáo và số liệu của cơ quan cấp phát thanh toán khớp đúng. Việc quản lý và sử dụng nguồn vốn trên đảm bảo theo quy định.

3. Chi phí đầu tư của dự án:

Đơn vị tính: đồng

S TT	Khoản mục chi phí	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị thẩm tra quyết toán	Chênh lệch
1	2	3	4	5=4-3
	Tổng số	4.902.521.000	4.902.521.000	0
1	Chi phí xây dựng	3.783.641.000	3.789.037.000	5.396.000
2	Thiết bị	492.725.000	492.725.000	0
3	Chi phí QLDA	127.590.000	127.590.000	0
4	Chi phí tư vấn	353.801.000	353.801.000	0
5	Chi phí khác	144.764.000	139.368.000	-5.396.000

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

5. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Công trình thuộc chủ đầu tư quản lý	Công trình bàn giao cho đơn vị khác
	Giá trị công trình		4.902.521.000
1	Vốn đầu tư thành tài sản cố định.		4.902.521.000
2	Vốn đầu tư thành tài sản lưu động		

6. Tình hình công nợ

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng	Đã chi trả	Giá trị chấp nhận quyết toán	Phải thu, phải trả đến ngày lập BC quyết toán	
				Phải thu	Phải trả
1. Công ty TNHH tư vấn XD Miền Nam	Tư vấn lập BC KTKT	196.000.000	196.000.000		
2. Cty CP xây dựng Thiên Quân Gia Lai.	Thi công XL công trình	3.887.125.000	3.887.125.000		
3. Chi nhánh Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng công trình Gia Khánh	Giám sát thi công XD	128.451.000	128.451.000		
4. Công ty TNHH tư vấn thiết kế XD Phú Vinh	Thẩm tra Báo cáo KTKT	19.200.000	19.200.000		



5. Cty CP xây dựng Thiên Quân Gia Lai.	Cung cấp thiết bị	492.725.000	492.725.000		
6. Công ty TNHH tư vấn XD Miền Nam	Lập HSYC, đánh giá HSDX	10.150.000	10.150.000		
7. Công ty Bảo hiểm bưu điện Gia Lai	Bảo hiểm công trình	9.450.000	9.450.000		
8. Ban quản lý dự án	QL dự án	127.590.000	127.590.000		
9. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng	TĐ HSYC, kết quả LCNT	3.560.000	3.560.000		
10. Phòng Tài chính – Kế hoạch	Thẩm tra QT	28.270.000	28.270.000		
Tổng cộng		4.902.521.000	4.902.521.000		

Tình hình Nợ phải thu - Nợ phải trả đến ngày báo cáo thẩm tra quyết toán:

- Tổng nợ phải thu: Không
- Tổng nợ phải trả: Không

7. Việc chấp hành của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đối với ý kiến kết luận, kết quả điều tra của cơ quan pháp luật và cơ quan khác: Chưa có ý kiến kết luận của các cơ quan có liên quan

8. Nhận xét, đánh giá và kiến nghị:

a. Nhận xét, đánh giá:

- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện (BQL) đã thực hiện cơ bản đảm bảo các quy định của Chính phủ về quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chi phí đầu tư công trình, lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng, về ký kết hợp đồng, về quản lý chất lượng.

- BQL chấp hành thời gian lập báo cáo quyết toán chưa đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020.

b. Kiến nghị về giá trị quyết toán và xử lý các vấn đề khác:

- Đề nghị BQL kiểm điểm rút kinh nghiệm trong quá trình lập Báo cáo quyết toán vốn đầu tư đối với dự án nêu trên;

- Đề nghị BQL theo dõi sổ sách, thực hiện chế độ kế toán đơn vị Chủ đầu tư theo quy định tại Thông tư số 79/2019/TT-BTC ngày 14/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn kế toán áp dụng BQL dự án sử dụng vốn đầu tư công;

- BQL có trách nhiệm bàn giao các hồ sơ có liên quan cho Trường Trung học cơ sở Quang Trung phục vụ quản lý và sử dụng công trình; tổ chức lập 01 bộ hồ sơ dự án phục vụ quản lý, vận hành và bảo trì công trình theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ; gửi quyết định phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành đến Kho bạc Nhà nước để làm thủ tục tất toán dự án sau khi được phê duyệt;

Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, phê duyệt./.

- Như trên;
- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện;
- Lưu VT-TCKH

Handwritten signature

Nguyễn Văn Quang

